

Bản án số: **101/2022/HSST**
Ngày: **26/8/2022.**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Minh Hoàng Vương**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Nguyễn Thị Hiếu.**

2. Ông **Phú Minh Thông.**

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Minh Anh – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân: Ông Nguyễn Nhật Tân - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Quận 1.

Ngày 26 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 87/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 640/2022/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lương Hiếu N. Tên gọi khác: Ba S. Giới tính: Nam, sinh ngày: 25/8/1997. Tại: Mã hóa. Hộ khẩu thường trú: Mã hóa. Chỗ ở hiện nay: Không nơi cư trú ổn định. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 06/12. Nghề nghiệp: Không. Cha: Lương Văn B (sinh năm 1960); Mẹ: Nguyễn Thị Y (sinh năm 1962). Gia đình bị cáo có 02 người con, bị cáo là con thứ hai. Vợ, con: Chưa có.

Nhân thân:

Ngày 14/11/2015, bị Công an huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp bắt về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (theo Bản án số 14/2016/HSST ngày 29/4/2016), chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/3/2018, đã xóa án tích.

Ngày 04/9/2021, thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản”. Đến ngày 06/7/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 01 năm 6 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (theo Bản án số 20/2022/HSST), chưa thi hành án phạt tù.

- Tiền sự: Ngày 15/3/2019, Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 12 tháng (theo Quyết định 04/QĐ-TA), chấp hành xong Quyết định ngày 26/8/2020.

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 31/01/2022 đến nay.

2. Họ và tên: Nguyễn Thị M. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nữ. Sinh năm 1995. Tại: Mã hóa. Hộ khẩu thường trú: Mã hóa. Chỗ ở hiện nay: Không nơi cư trú ổn

định. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 04/12. Nghề nghiệp: Không. Cha: Nguyễn Văn M (sinh năm 1972). Mẹ: Nguyễn Thị X (sinh năm 1977). Gia đình bị cáo có 04 người con, bị cáo là con thứ hai. Chồng: Không có. Bị cáo có 01 người con sinh năm 2013. Tiền án, tiền sự: Không.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 31/01/2022 đến nay.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Trầm Thị H – (vắng mặt);

Nơi cư trú: 3315 X, Phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lương Hiếu N và Nguyễn Thị M sống chung với nhau như vợ chồng tại xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 31/01/2022, M đưa cho N số tiền 500.000 đồng rồi N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 52K9-XXXX chở M đến hẻm 186 Bùi Viện, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 để mua heroine cho N và ma túy đá cho My. Khi đến địa điểm trên, M đứng đợi ở đầu hẻm, N đi bộ vào trong hẻm mua 02 gói heroine và 02 gói ma túy đá của 01 đối tượng là thanh niên (chưa rõ lai lịch) với giá 400.000 đồng rồi cầm ma túy ra đưa cho M để đi về. Lúc này, các anh Nguyễn Minh Cường, Nguyễn Thủy (là Công an Quận 1), Nguyễn Hoàng Tuấn (là bảo vệ dân phố phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1) đang đi tuần tra phát hiện N, M có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên tiến hành kiểm tra thì phát hiện M đang cầm trong tay phải 02 gói nylon chứa tinh thể không màu và 02 gói nylon chứa chất bột màu trắng (N, M khai tất cả là ma túy) nên các anh Cường, Thủy bắt giữ N, M cùng vật chứng, đưa về trụ sở Công an phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Theo Kết luận giám định số 981/KLGD-MT ngày 09/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP. Hồ Chí Minh kết luận:

- Tinh thể không màu trong 02 gói nylon bên trong 01 gói được niêm phong bên ngoài có các dấu vân tay, các chữ ký ghi tên Lương Hiếu N và Nguyễn Thị M và hình dấu Công an phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,4148g (không phẩy bốn một bốn tám gam), loại Methamphetamine.

- Bột màu trắng trong 02 gói nylon bên trong 01 gói được niêm phong bên ngoài có các dấu vân tay, các chữ ký ghi tên Lương Hiếu N và Nguyễn Thị M và hình dấu Công an phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,1268g (không phẩy một hai sáu tám gam), loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Lương Hiếu N, Nguyễn Thị M khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của N, M phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản đối chất; kết luận giám định; biên bản khám nghiệm hiện trường; biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu; biên bản xác định địa điểm; xác nhận của N, M đối với vật chứng thu giữ; lời khai của những người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan Điều tra thu thập.

Đối với đối tượng bán ma túy cho N, qua điều tra chưa rõ lai lịch nên chưa có cơ sở xử lý, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có cơ sở sẽ xử lý sau.

Tại Bản cáo trạng số: 93/CT-VKSQ1 ngày 15/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đã truy tố các bị cáo Lương Hiếu N, Nguyễn Thị M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh tụng: Sau khi kiểm tra đầy đủ các chứng cứ buộc tội, gỡ tội và các tình tiết khác của vụ án, các bị cáo đã thừa nhận hành vi sai trái do các bị cáo gây ra đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Như vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo đã có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “Có hai chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy qui định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này”. Tội phạm và hình phạt được qui định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo N có nhân thân xấu, từng bị xử phạt về tội “Trộm cắp tài sản” và một tiền sự về tội cai nghiện bắt buộc nay lại phạm tội về tàng trữ trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, quá trình Điều tra và tại Phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo N từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; xử phạt bị cáo M từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 buộc mỗi bị cáo nộp phạt số tiền là 5.000.000 (năm triệu) đồng sung quỹ Nhà nước.

Xử lý vật chứng thu giữ:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Thiếu tá Trần Đình Hải, Mai Thị Lệ Quyên, ghi vụ 224/22-Q1 bên trong chứa 0,4148g Methamphetamine và 0,1268g Heroine.

- Đối với 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 52K9-2595, số máy: VNT1P50FMG00001263, số khung: VNTDCG012NT001263. Qua giám định, số máy, số khung bị đục số, không xác định được số nguyên thủy (theo Kết luận giám định số 5589/KL-KTHS ngày 05/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh; qua xác minh biển kiểm soát trên do bà Trần Thị Hồng đứng tên chủ sở hữu, hiện bà Hồng không có mặt ở địa phương nên chưa ghi được lời khai). N khai mua xe mô tô của 01 đối tượng tên Huy vào năm 2021 (khi mua có giấy tờ viết tay nhưng đã bị mất, không có công chứng). Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 đã đăng báo tìm chủ sở hữu xe mô tô nhưng chưa có kết quả, đề nghị giao cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền, tiếp tục tạm giữ trong thời hạn 01 năm (tính từ ngày cơ quan Cảnh sát Điều tra đăng tin lần đầu), hết thời hạn nêu trên vẫn không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu sung quỹ Nhà nước. Trường hợp, có phát sinh tranh chấp về quyền sở hữu thì được quyền khởi kiện vụ án khác.

- Đối với số tiền 100.000 Việt Nam đồng (một trăm ngàn đồng), là tài sản cá nhân của Nghĩa, không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei: 356472064392799, là tài sản cá nhân của N, không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

Hiện tất cả vật chứng đang nhập kho Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lương Hiếu N, bị cáo Nguyễn Thị M đã khai nhận hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố, các bị cáo không có ý kiến tranh tụng gì và nói lời sau cùng các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét, lời khai của các bị cáo tại phiên Tòa là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan Điều tra và vụ án còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Các biên bản hoạt động điều tra, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, tờ tự khai, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản đối chất, kết luận giám định,... nên có đủ căn cứ để Kết luận: Vào khoảng 22 giờ 45 phút ngày 31/01/2022 tại trước hẻm 186 Bùi Viện, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Lương Hiếu N và Nguyễn Thị M có hành vi cất giữ 0,4148g ma túy loại Methamphetamine và 0,1268g ma túy loại Heroine để sử dụng cho bản thân, đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đây là vụ án có đồng phạm nhưng thuộc trường hợp, đồng phạm giản đơn, N và M là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Lương Hiếu N và bị cáo Nguyễn Thị M đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với quyết tâm cao. Các bị cáo đủ nhận thức để biết rõ tác hại của ma túy nhưng vì muốn thỏa mãn cơn nghiện của bản thân nên bất chấp xem thường pháp luật cố tình phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền các chất gây nghiện của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác nên cần có mức án nghiêm khắc để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[7]. Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Do đó, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo và hoàn cảnh gia đình bị cáo. Hội đồng xét xử buộc các bị cáo phải nộp một khoản tiền nhất định để sung quỹ Nhà nước.

[8]. Đối với đối tượng bán ma túy cho N, qua điều tra chưa rõ lai lịch nên chưa có cơ sở xử lý, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có cơ sở sẽ xử lý sau.

[9]. Về xử lý vật chứng của vụ án:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Thiếu tá Trần Đình Hải, Mai Thị Lệ Quyên, ghi vụ 224/22-Q1 bên trong chứa 0,4148g Methamphetamine và 0,1268g Heroine.

- Đối với 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 52K9-2595, số máy: VNT1P50FMG00001263, số khung: VNTDCG012NT001263. Qua giám định, số máy, số khung bị đục số, không xác định được số nguyên thủy (theo Kết luận giám định số 5589/KL-KTHS ngày 05/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh; qua xác minh biển kiểm soát trên do bà Trần Thị Hồng đứng tên chủ sở hữu, hiện bà Hồng không có mặt ở địa phương nên chưa ghi được lời khai). N khai mua xe mô tô của 01 đối tượng tên Huy vào năm 2021 (khi mua có giấy tờ viết tay nhưng đã bị mất, không có công chứng). Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 đã đăng báo tìm chủ sở hữu xe mô tô nhưng chưa có kết quả nên giao cơ quan thi hành án Dân sự có thẩm quyền tiếp tục tạm giữ trong thời hạn 01 năm (kể từ ngày cơ quan Cảnh sát Điều tra đăng tin lần đầu) hết thời hạn nêu trên vẫn không tìm được chủ sở hữu thì sung quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 100.000 Việt Nam Đồng (một trăm ngàn đồng), là tài sản cá nhân của bị cáo N không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei: 356472064392799, là tài sản cá nhân của N không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

[10]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy: Tuyên bố Lương Hiếu N, bị cáo Nguyễn Thị M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm i khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Lương Hiếu N 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/01/2022.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Cộng với bản án số: 20/2022/HSST ngày 6 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 01 (năm) 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tổng hợp hình phạt của hai bản án buộc bị cáo Lương Hiếu N phải chấp hành chung là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31 tháng 01 năm 2022.

Căn cứ điểm i khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị M 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/01/2022.

Buộc các bị cáo Lương Hiếu N, bị cáo Nguyễn Thị M mỗi bị cáo phải nộp phạt 5.000.000 (năm triệu) đồng để sung vào công quỹ Nhà nước.

Việc các bị cáo nộp số tiền phạt nêu trên phải được thực hiện một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Thiếu tá Trần Đình Hải, Mai Thị Lệ Quyên, ghi vụ 224/22-Q1 bên trong chứa 0,4148g Methamphetamine và 0,1268g Heroine (Phiếu nhập kho vật chứng số 93/22- PNK ngày 10/5/2022 của Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh).

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

- Đối với 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 52K9-2595, số máy: VNT1P50FMG00001263, số khung: VNTDCG012NT001263. Qua giám định, số máy, số khung bị đục số, không xác định được số nguyên thủy (theo Kết luận giám định số 5589/KL-KTHS ngày 05/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh; qua xác minh biển kiểm soát trên do bà Trần Thị Hồng đứng tên chủ sở hữu, hiện bà Hồng không có mặt ở địa phương nên chưa ghi được lời khai). N khai mua xe mô tô của 01 đối tượng tên Huy vào năm 2021 (khi mua có giấy tờ viết tay nhưng đã bị mất, không có công chứng). Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 đã đăng báo tìm chủ sở hữu xe mô tô nhưng chưa có kết quả nên giao cơ quan thi hành án hình sự tiếp tục tạm giữ trong thời hạn 01 năm (kể từ ngày cơ quan Cảnh sát Điều tra đăng tin lần đầu) hết thời hạn nêu trên vẫn không tìm được chủ sở hữu thì sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei: 356472064392799, là tài sản cá nhân của N không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

Theo phiếu nhập kho vật chứng số 92/22-PNK ngày 10/5/2022 của Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đối với số tiền 100.000 Việt Nam Đồng (một trăm ngàn đồng), là tài sản cá nhân của bị cáo N không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo. Theo phiếu nhập kho vật chứng số 91/22-PNK ngày 10/5/2022 của Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; các bị cáo Lương Hiếu N, bị cáo Nguyễn Thị M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Áp dụng Điều 26 Luật thi hành án dân sự; trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án. Đối với người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND Quận 1, TP. HCM;
- Chi cục THADS Quận 1, TP. HCM;
- Công an Quận 1, TP. HCM;
- Phòng PC 53;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án. (TK Minh Anh).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Hoàng Vương

